TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 04 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Địa chỉ: Đường Cầu Đỏ - Túy Loan, tổ 7, phường H, quận C, TP Đà Nẵng.

Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1972; Địa chỉ: Đường Cầu Đỏ - Túy Loan, tổ 7, phường H, quận C, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L kết hôn với nhau vào năm 1994, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, TP Đà Nẵng (cũ), theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 08/7/1994. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng ông C, bà L về chung sống tại địa chỉ tổ 7, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống của vợ chồng không hợp, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Đến cuối năm 2023 đầu năm 2024 thì mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng hơn, hiện nay vợ chồng ông, bà không còn tình cảm yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó ông C, bà L làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận vợ chồng ông, bà thuận tình ly hôn. Quá trình thụ lý giải quyết Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng ông C, bà L vẫn tiếp tục yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các vấn đề khác. Do đó, cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông C, bà L thống nhất xác định vợ chồng ông, bà có 03 con chung tên: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1997, Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 2000, Nguyễn Thị Út H, sinh năm 2003. Hiện nay các con đã trưởng thành, do đó, ông Chánh, bà Lang không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác định vợ chồng không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông C, bà L thống nhất xác định vợ chồng ông, bà có 03 con chung tên: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1997, Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 2000, Nguyễn Thị Út H, sinh năm 2003. Hiện nay các con đã trưởng thành, do đó, ông Chánh, bà Lang không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị L thống nhất xác định vợ chồng không có nợ chung.

2. *Về lệ phí Tòa án*: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* ông Nguyễn Ngọc C, bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông C, bà L đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000672 ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy ông C, bà L đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
-UBND phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ (GĐKKH số 17 ngày 08/7/1994);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phan Văn Cương